TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA BÌNH** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **03**/2022/QĐST-DS	*Hòa Bình, ngày 10 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36 của luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 24 tháng 12 năm 2021 và yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải.

XÉT THẤY:

Các bên khi tham gia hòa giải có đầy đủ năng lực hành vi dân sự; các bên là người có quyền, nghĩa vụ đối với nội dung thỏa thuận và nội dung thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ đối với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác;

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, các bên không có thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên:

- Người khởi kiện: Hộ kinh doanh Cửa hàng T Q M 1,

Địa chỉ: ấp Vĩnh Mẫu, xã VH, huyện HB, tỉnh BL

Người đại diện theo pháp luật: Bà Hữu Thị Quí - SN 1994

Nơi cư trú : ấp Tắc Thủ, xã Hồ Thị Kỷ, huyện TB, tỉnh CM.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Th L, sinh năm 1995

Địa chỉ: ấp 18, xã VB, huyện HB, tỉnh BL

- Người bị kiện: Ông Vũ H Ng, sinh năm 1964

Bà Nguyễn Th N, sinh năm 1966

Cùng địa chỉ: ấp 17, xã Vĩnh Hậu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

2. Những nội dung hòa giải thành được công nhận cụ thể như sau:

- Ông Vũ H Ng và bà Nguyễn Th N có nghĩa vụ thanh toán cho Hộ kinh doanh cửa hàng T Q M1 số tiền là 275.571.000 đồng *(Hai trăm bảy mươi lăm triệu năm trăm bảy mươi mốt nghìn đồng)*.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với số tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định

tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Các đương sự có quyền đề nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- UBND xã ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Chí Tâm